

Biên Hòa, ngày 09 tháng 12 năm 2024.

Số: 1786/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2626/2024/TLST – VHNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2024 về việc yêu cầu “Công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Phạm Thị H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ 17, khu phố 5A, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

+ A Vũ Tú A, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 17, khu phố 5A, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và A Vũ Tú A tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau vào năm 2012 tại UBND xã Tân Dân, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng (Giấy chứng nhận kết hôn số 34/2012 ngày 06/4/2012 của xã Tân Dân, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng).

Nay chị H, A Tú A xác định tình cảm vợ chồng không còn nên A, chị cùng làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ly hôn, chị H, A Tú A thống nhất giao cháu Vũ Phạm Tư Thịnh, sinh ngày 26/10/2009 và Vũ Phạm Diễm Ngọc, sinh ngày 04/9/2012 cho

chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tạm thời A Tú không cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Chị H, A Tú A xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị H, A Tú A xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị H và A Vũ Tú A phải chịu 300.000đ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và A Vũ Tú A thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao 02 con chung là Vũ Phạm Tư Thịnh, sinh ngày 26/10/2009 và Vũ Phạm Diễm Ngọc, sinh ngày 04/9/2012 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tạm thời A Tú A không cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được ngăn cản quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung của A Vũ Tú A.

Khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Phạm Thị H và A Vũ Tú A phải chịu 300.000đồng, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí mà chị H, A Tú A đã nộp theo biên lai thu số 0004790 ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Chị Hương, A Tiến đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP Biên Hòa (2);
- THADS TP Biên Hòa (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- Đương sự (2);
- UBND xã Tân Dân, H. An Lão, TP. Hải Phòng (1);
- Lưu hồ sơ việc dân sự (1).

THẨM PHÁN

Trần Thị Hải

